

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

THÔNG TIN VỀ CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA NHÀ MÁY IN TIỀN QUỐC GIA NĂM 2018

I. Cơ sở pháp lý:

- Bộ Luật Lao động ngày 18/6/2012;
- Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về tiền lương.
- Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- Thông tư số 17/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 của Bộ Lao động thương binh và xã hội về hướng dẫn xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương đối với người lao động trong công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu.
- Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/7/2015 của Bộ Lao động thương binh và xã hội về hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách Nhà nước.
- Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 về việc hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 v/v hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- Quyết định số 74/QĐ-NHNN.m ngày 10/9/2015 của Thống đốc NHNN v/v ban hành hệ thống định mức lao động tổng hợp tại Nhà máy In tiền Quốc gia.

II. Thông tin về Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Nhà máy năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018
I	Hạng Công ty		Tổng công ty và tương đương
II	Tiền lương của lao động		
1	Lao động	Người	791
2	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	18,120
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	199.601

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	25.621
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	19,545
III	Tiền lương của người quản lý doanh nghiệp		
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	11
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	27,545
3	Quỹ tiền lương, thù lao	Triệu đồng	9.415
4	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	0
5	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý (*)	Triệu đồng/tháng	39,46

Ghi chú: (*) Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý là tiền lương thực nhận năm 2018 (bao gồm cả chuyên trách và không chuyên trách, đã trừ thuế TNCN) *lv*

Ngày 30 tháng 6 năm 2019

TL.THỐNG ĐỐC
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Anh Tuấn